

Vĩnh Phúc xử phạt Phạm Văn Đ 06 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Ngày 30/8/2010 Phạm Văn Đ được đặc xá theo Quyết định của Chủ tịch nước. Ngày 23/3/2012, Phạm Văn Đ bị Công an huyện B Xuyên đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục LĐXH thuộc Sở Lao động TBXH tỉnh Vĩnh Phúc. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc B: Ông Vũ VD - Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn VD, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 22/10/2017, Trương VT có vay 4.000.000đ tại cửa hiệu cầm đồ Đại Thắng 2 ở Thôn Ngũ Hồ, xã Thiện Kế, huyện B Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc do Nguyễn Xuân H và Nguyễn Đình Chính cùng chung nhau là chủ quán, trong đó Chính đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, còn Hoàn là người quản lý, duy trì hoạt động của cửa hiệu cầm đồ. Khi Trương VT vay tiền thì HNO là nhân viên được Nguyễn Xuân H giao nhiệm vụ quản lý cửa hiệu cầm đồ làm hợp đồng cho T vay số tiền trên.

Đến thời hạn trả nợ, T chưa trả tiền nên O đã nhiều lần gọi điện thoại, tìm đến nhà của T để yêu cầu T trả tiền nhưng T không trả tiền mà lẩn tránh không gặp O.

Sáng ngày 12/9/2018, Trương VT rủ Phạm Văn Đ ở cùng thôn đi vào rừng Thanh Lan thuộc xã Trung Mỹ, huyện B Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc để bắt cá và thú rừng. Khi đi, T điều khiển xe mô tô BKS: 29V1 - 464.61, Đ điều khiển xe mô tô BKS: 88S3 - 9973 và mang theo 01 con dao bầu dài khoảng 30cm để sử dụng việc săn bắt và sinh hoạt. T và Đ, nường cá uống rượu trong rừng đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì cả hai người cùng đi từ rừng về nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T biết tin O muốn tìm gặp mình để đòi tiền nên T đã gọi điện thoại cho O hẹn gặp O ở ngã tư thôn My Kỳ, xã Bá Hiến, huyện B Xuyên để nói chuyện về việc T nợ tiền của hiệu cầm đồ Đại Thắng 2 thì O đồng ý. Khi đi ra điểm hẹn, T rủ Đ đi cùng. Sau đó T và Đ mỗi người đi một xe mô tô đến điểm hẹn gặp O, lúc này trên xe mô tô của Đ vẫn cài con dao bầu từ sáng ở giữa xe. Khi đi đến nơi, T nhìn thấy O một mình đi đến quán nước. T cầm lấy con dao ở xe máy của Đ và đặt con dao này trên bàn ngồi uống nước nói chuyện với O, mục đích để đe dọa O. Trong khi ngồi nói chuyện O yêu cầu T trả số tiền đã vay nhưng T không trả mà còn thách thức đánh nhau với O nên cả hai xảy ra cãi nhau thì O về hiệu cầm đồ Đại Thắng 2, còn T cầm dao bầu cài lại lên xe máy của Đ rồi mỗi người đi một xe máy về nhà của mình. Khi O về đến cửa hiệu cầm đồ thì gặp Nguyễn Quốc B, Nguyễn Ngọc Huân, Dương Văn Thuận và Nguyễn Văn Đồng đều là nhân viên của hiệu cầm đồ Đại Thắng 2. Lúc này, O nói với B, Huân, Thuận, Đồng là: “*Anh vừa đi uống rượu về thì thằng T gọi anh ra gặp nó để nói chuyện công nợ, nó nói lúc nào có thì trả, nó đi cùng bạn của nó và cầm*

theo con dao bầu, nó nói hôm nay may cho anh ra một mình, nếu anh đi cùng bọn nào thì em đánh cho không còn đường về". B, Huân, Thuận và Đồng nghe O nói như vậy thì rất bức xúc và bức tức về thái độ khiêu khích của T. Trong khi đang nói chuyện với B, Huân, Thuận, Đồng thì O lại nhận được cuộc điện thoại của T gọi O với nội dung là hẹn O tiếp tục đi ra ngã tư thôn My Kỳ, xã Bá Hiến, huyện B Xuyên để nói chuyện vay nợ tiền thì O đồng ý. O nói với B, Huân, Thuận và Đồng: *"Anh đi ra gặp thằng T, để nói chuyện"*. Thấy vậy, B nghĩ O đi ra gặp T sẽ xảy ra đánh nhau nên B bảo O là B muốn đi cùng O, để nếu xảy ra đánh nhau thì sẽ cùng O đánh lại nhóm của T. Do O nghĩ rằng khi ra gặp T sẽ xảy ra đánh nhau nên đồng ý cho B đi cùng với mục đích nếu xảy ra đánh nhau với nhóm của T thì sẽ có thêm người vì vậy B lấy một con dao nhọn loại dao Thái Lan dài khoảng 30cm. B giấu con dao này vào bên trong tay áo và chạy sang quầy bán thuốc bên cạnh cửa hiệu cầm đồ mua 02 chiếc khẩu trang y tế để đeo nhằm mục đích tránh người khác phát hiện. Sau đó, B đeo khẩu trang, mặc áo chống nắng, đội mũ bảo hiểm xe máy, cầm theo dao ngồi lên phía sau xe máy do O điều khiển. O bảo B: *"Khi đến nơi mày cứ ngồi ở ngoài để tao nói chuyện với nó"*.

Còn lại Huân, Thuận và Đồng sau khi nghe O nói lại chuyện gặp T và T thách thức đánh nhau, bên T còn có thêm người và mang theo dao nên đều suy nghĩ O và B đi ra gặp T sẽ xảy ra đánh nhau. Do đều là nhân viên của hiệu cầm đồ sợ O, B bị nhóm của T đánh nên Huân nói với Thuận, Đ là: *"Đi theo anh O xem như thế nào"*. Khi nghe Huân nói như vậy thì Đồng, Thuận đều có cùng suy nghĩ là đi ra cùng O, B nếu có đánh nhau thì đánh lại nhóm của T. Đồng đi ra cửa hiệu gọi xe taxi, còn Huân và Thuận mỗi người lấy một đoạn tuýp sắt dài khoảng 80cm ở trong gầm giường tại hiệu cầm đồ cầm ở tay. Sau đó Huân, Đồng, Thuận cùng lên xe ô tô taxi theo sau O và B.

Khi đi đến quán nước của chị Đỗ Thị Hạnh ở ngã tư thôn My Kỳ, xã Bá Hiến, huyện B Xuyên thì O dừng xe ở ven đường rồi đi vào bàn ngồi uống nước đợi T, còn B vẫn đứng ở ven đường cạnh quán nước cách phía sau O khoảng 05m với mục đích nếu xảy ra đánh nhau thì B sẽ chạy đến đánh. Còn T sau khi gọi điện thoại hẹn gặp O thì T tiếp tục rủ Đ đi cùng với mục đích là nếu xảy ra đánh nhau thì Đ sẽ giúp T đánh lại nhóm của O: Sau đó T, Đ mỗi người điều khiển một xe máy đi ra điểm hẹn, khi đi Đ vẫn cài dao bầu ở giá đèo hàng giữa xe máy. Khi đi đến quán nước, T dựng xe rồi đi vào bàn uống nước ngồi đối diện với O, còn Đ dựng xe máy trước cửa quán và ngồi trên xe máy nhìn về hướng T và O. O và T nói chuyện về việc T nợ tiền nhưng không thỏa thuận được nên cả hai tiếp tục xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Lúc này O có cuộc điện thoại gọi đến nên O đứng dậy nghe điện thoại thì T đứng dậy, dùng hai tay ấn giữ vai O ngồi xuống ghế để nói chuyện tiếp. Thấy vậy, B cầm con dao đã chuẩn bị từ trước chạy đến vị trí phía sau T đứng, tay phải B, cầm dao đâm 2 nhát theo hướng từ ngoài vào trong trúng vào phần phía sau đùi phải của T. Bị đâm theo

phản xạ T xoay người lại phía sau thì bị B tiếp tục cầm dao chém nhiều nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, trúng vào phần ngang mặt và một nhát trúng vào phần cổ bên trái T. Do vết thương chảy nhiều máu làm T ngã nằm sấp xuống đất rồi vùng dậy chạy xuống ruộng lúa sau quán nước rồi nằm tại đó. Thấy T bị đánh, Đ cầm dao bầu chạy đến chém về phía O nhưng O dùng chiếc ghế nhựa đỡ được, sau đó Đ quay lại chém B nhưng B tránh được. Cùng lúc này, Đồng, Huân và Thuận đi xe taxi đến nhìn thấy Đ đang dùng dao chém nhau với B và O nên cả Đồng, Huân, Thuận xuống xe. Đồng không cầm theo hung khí gì còn Huân, Thuận mỗi người cầm 01 tuýp sắt chạy đến phía Đ. Thấy Đ người cầm hung khí chạy đến nên Đ bỏ chạy ra cánh đồng lúa. Khi thấy Đ bỏ chạy thì Huân, Thuận và Đồng dồn đuổi theo Đ, vừa đuổi Huân vừa hô hoán: “Thằng kia, đ... mẹ thằng kia đứng lại”. Đ cầm theo dao bầu tiếp tục bỏ chạy ngang qua đường tỉnh lộ 310 rồi chạy xuống ruộng lúa về hướng xã Trung Mỹ, huyện B Xuyên. Huân, Thuận và Đ đuổi đánh Đ cách quán nước khoảng 30m đến mép bờ ruộng do không đuổi kịp nên dừng lại không đuổi theo nữa. Còn Đ tiếp tục chạy về hướng xã Trung Mỹ, khi đến suối thôn Trung Mậu, xã Trung Mỹ thì Đ ném con dao bầu xuống suối rồi đi về nhà. Sau khi dừng lại không đuổi đánh Đ nữa thì Huân, Thuận và Đồng lên xe taxi đi về hiệu cầm đồ Đại Thắng 2, trên đường đi về Huân và Thuận vứt hai chiếc tuýp sắt ở rệ đường trước khu Vực nhà máy bê tông tuổi trẻ thuộc xã Bá Hiến, huyện B Xuyên. Khi thấy Huân, Thuận, Đồng lên xe taxi về thì O và B cũng lên xe máy đi hướng xã Thiện Kế, huyện B Xuyên, trên đường đi B đã vứt dao ở dọc đường rồi O và B đi về cửa hiệu cầm đồ Đại Thắng 2.

Đối với Trương VT bị thương được người dân đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên cấp cứu. Sau đó được chuyển đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức điều trị, đến ngày 04/10/2018 thì xuất viện điều trị tại nhà.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện B Xuyên đã phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng và tiến hành các hoạt động điều tra theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 381/TgT ngày /9/2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là 49,8% (theo nguyên tắc cộng lùi) làm tròn là 50% (năm mươi phần trăm).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 60/2019/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc Tuyên bố các bị cáo HNO và Nguyễn Quốc B phạm tội “Giết người”; các bị cáo Nguyễn Ngọc Huân, Dương Văn Thuận, Nguyễn Văn Đồng và bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 57; khoản 2 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc B 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”. Tổng hợp với hình phạt 05 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm, chiếm đoạt tài sản” tại bản án hình sự phúc thẩm số 15/2019/HSPT ngày 14/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, buộc bị cáo Nguyễn Quốc B phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 17 (mười bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 13/9/2018.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi; hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định

Ngày 05 /12 /2019, bị cáo Nguyễn Quốc B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 02 /12 /2019, bị cáo Phạm Văn Đ có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Quốc B thừa nhận tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo về tội “Giết người” là đúng nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân phạm tội cũng như tình trạng sức khỏe của người bị hại hiện nay để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

- Bị cáo Phạm Văn Đ thừa nhận tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” là đúng nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân phạm tội là do hôm đó bị cáo say rượu và do cả nể nên đi cùng T, giữa bị cáo và T cũng không có bàn bạc và lên kế hoạch gì, khi thấy T bị đánh thì bị cáo có lao vào mục đích là để can ngăn.

- Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, tuy nhiên trong quá trình điều tra bị cáo và gia đình đã khắc phục xong toàn bộ phần trách nhiệm dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự đối với bị cáo là thiếu sót. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự 2015 giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc B có quan điểm: về tội danh hoàn toàn đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội. Vì bị cáo Nguyễn Quốc B được áp dụng nhiều, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào, hậu quả chết người

chưa xảy ra đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Quốc B đồng ý với quan điểm của Luật sư bào chữa và không bổ sung ý kiến gì.

Kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng có cùng nội dung là nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong quá trình điều tra, truy tố vụ án, không vi phạm thủ tục tố tụng.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thấy như sau: Xuất phát từ việc ngày 22/10/2017, Trương VT vay 4.000.000đ của hiệu cầm đồ Đại Thắng 2. Khi T vay tiền thì HNO là nhân viên quản lý của hiệu cầm đồ, quá thời hạn trả nợ O đòi tiền nhiều lần mà T chưa có tiền trả và lẩn tránh cho đến ngày 12/9/2018 T đã chủ động gọi cho O hai lần hẹn gặp nhau để nói chuyện. Lần thứ nhất hai bên không giải quyết được, T đã không trả tiền mà thách thức O. Sau đó O, T đi về, khi về đến hiệu cầm đồ thì O do còn rất bức tức nên đã kể lại việc trên cho Nguyễn Quốc B là bạn O và các nhân viên của hiệu cầm đồ là Nguyễn Ngọc Huân, Dương Văn Thuận và Nguyễn Văn Đồng nghe. Trong lúc đang nói chuyện thì T lại gọi điện thoại cho O lần thứ hai hẹn đến quán nước ở ngã tư thôn My Kỳ, xã Bá Hiến, huyện B Xuyên để nói chuyện với T thì B, Huân, Thuận, Đồng đều nghĩ rằng khi O đi ra gặp T sẽ xảy ra đánh nhau. B bảo O là B muốn đi cùng O để nếu xảy ra đánh nhau thì sẽ cùng O đánh lại nhóm của T. Khi đi đến quán nước của chị Đỗ Thị Hạnh ở ngã tư thôn My Kỳ, xã Bá Hiến thì đã xảy ra đánh nhau như phần tóm tắt nội dung bản án đã mô tả

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo thì thấy:

Đối với Nguyễn Quốc B chỉ vì xuất phát từ mâu thuẫn về việc đòi nợ trong quan hệ dân sự mà các bị cáo HNO và Nguyễn Quốc B đã bàn bạc rồi sử dụng dao tấn công người bị hại hậu quả người bị hại bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 49,8%; hành vi trên thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng sức khỏe của người khác của bị cáo là cố ý tước đoạt tính mạng của người khác đã thỏa mãn yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được pháp luật quy định hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra tại khu công cộng làm mất an ninh trật tự, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho nhân dân. Tuy nhiên ngay sau khi nhận thấy

mình đã có hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B Xuyên tỉnh Vĩnh Phúc đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng phạm, trong quá trình điều tra bị cáo đã luôn tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, đã tác động đến gia đình luôn luôn đến chăm sóc và cùng với gia đình bị cáo O chi trả toàn bộ tiền viện phí là 40.000.000 và các bên đã thỏa thuận bồi thường thêm 150.000.000đ cho người bị hại, như vậy tổng số tiền các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại là 190.000.000đ. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm người bị hại là anh Trương VT cũng thừa nhận trong vụ án này anh cũng là người có một phần lỗi và xác nhận gia đình các bị cáo đã bồi thường đủ và anh không yêu cầu bồi thường thêm, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Như đã phân tích ở trên Hội đồng xét xử thấy có căn cứ áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Quốc B một phần hình phạt.

Đối với bị cáo Phạm Văn Đ, có hành vi dòn đuổi đánh nhau tại ngã tư thôn My Kỳ, xã Bá Hiến, huyện B Xuyên làm náo loạn khu dân cư gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho nhân dân. Hành vi do bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015. Khi thực hiện hành vi bị cáo đã sử dụng dao bầu nên đã phạm vào điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 như vậy bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo có nhân thân xấu. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 03 năm tù về “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ. Các tình tiết mà bị cáo Phạm Văn Đ nêu ra tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay đều là những tình tiết đã được xem xét tại phiên tòa sơ thẩm. Trong quá trình giải quyết vụ án theo trình phúc thẩm cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đ không đưa ra thêm được những chứng cứ tình tiết đặc biệt nào mới để xem xét.

Do đó Hội đồng xét xử bác kháng cáo của các bị cáo Đ giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Phạm Văn Đ.

Do kháng cáo Đ không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào Điều 355, 357 Bộ luật tố Tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Đ, chấp nhận một phần kháng cáo đối với bị cáo Nguyễn Quốc B; sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2019/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc B phạm tội “Giết người”; bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 57, Điều 58; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc B 10 (mười) năm tù về tội “Giết người”; tổng hợp với hình phạt 05 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm, chiếm đoạt tài sản” tại bản án hình sự phúc thẩm số 15/2019/HSPT ngày 14/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc; buộc bị cáo Nguyễn Quốc B phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 15 (mười lăm) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/9/2018.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án Phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án:

- Bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Quốc B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo B (qua trại);
- Bị cáo Đ (theo đ/c);
- Lưu: VT, HCTP hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Trọng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Thái Duy Nhiệm

Vũ Thị Thu Hà

Bùi Xuân Trọng